

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15/4/2025

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Lan Anh

2. Ông Giàng Seo Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Kiểm sát viên: Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Ngày 15/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Thụ lý số 99/2024/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị D - sinh năm: 2002

Trú tại: Thôn N, xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Bị đơn: Anh Lý Văn Đ - sinh năm: 2002

Trú tại: Thôn N, xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 16/12/2024 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Vàng Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lý Văn Đ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018, hôn lễ được tổ chức theo phong tục tập quán tại địa phương, đến tháng 8 năm 2023 đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Vợ chồng thường xuyên đánh, cãi, chửi

nhau, sau đó vợ chồng sống ly thân, từ đó không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo, vợ chồng cũng tìm cách khắc phục nhưng không thành. Nay nhận thấy tình cảm của vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lý Văn Đ để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là Lý Thị Bảo A, sinh ngày 25/01/2019, hiện cháu đang do anh chị nuôi dưỡng. Sau ly hôn chị có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng cháu A đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Vàng Thị D không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Bị đơn Anh Lý Văn Đ: Tòa án đã tổng Đ các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Đ không hợp tác với Tòa án nên không có bản khai, không tham gia phiên tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa.

Ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành quy định của pháp luật, bị đơn không tuân thủ quy định của pháp luật, Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các Điều 56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử cho chị Vàng Thị D được ly hôn anh Lý Văn Đ. Giao cho chị Vàng Thị D nuôi dưỡng cháu Lý Thị Bảo A đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Lý Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung; án phí và quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Vàng Thị D làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh Lý Văn Đ và giải quyết nuôi con sau khi ly hôn; anh Đ cư trú tại huyện Bắc Hà, vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng Đ hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật và

vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn không hợp tác với Tòa án, không tham gia phiên tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, vì thế Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị D và anh Lý Văn Đ đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Sau kết hôn anh chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn vì thế vợ chồng thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau và sống ly thân từ đó không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Chính quyền địa phương cũng xác nhận tình trạng mâu thuẫn của chị D và anh Đ như chị D trình bày. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị D và anh Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không Đ được, cần cho chị Vàng Thị D được ly hôn anh Lý Văn Đ là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lý Thị Bảo A, sinh ngày 25/01/2019. Sau ly hôn chị D có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy chị D có mức thu nhập ổn định 8.000.000đ/tháng hơn nữa cháu A còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ. Đối với anh Đ quá trình giải quyết vụ án do anh không có bản tự khai, không tham gia hòa giải và phiên tòa nên không thể hiện được nguyện vọng của mình về quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ nuôi con sau ly hôn, vì thế chấp nhận yêu cầu của chị D là phù hợp.

[5] Về án phí: Chị Vàng Thị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 56; khoản 1,2 Điều 81; khoản 1,3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228; các điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vàng Thị D được ly hôn anh Lý Văn Đ, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cho chị Vàng Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Thị Bảo A, sinh ngày 25/01/2019 đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Lý Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vàng Thị D phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003891 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND tỉnh+ huyện (2);
- THADS huyện (1);
- UBND xã L (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Tiến